

Số: 1522/QĐ9

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số ngày về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hành quyết định số 108/QĐ ngày 22/12/1977 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên: LÊ THỊ THẢO

Ngày, tháng, năm sinh: 1946

Quốc quán: Quảng trị

Trú quán: 78/4 Hạnh trí-Quảng sơn-An sơn-Thuận hải

Số hình, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: 66/110025 Đại úy Trưởng phòng xã hội Quân đoàn 2 - Nữ quân nhân ngành xã hội Bộ tư lệnh Quân đoàn 2

Khi về, phải báo tiếp nhận ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã,

Hướng: Quảng Sơn Thuộc Huyện,

Quận: An Sơn Tỉnh, Thành phố: Thuận Hải

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về thời hạn trả và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: Sáu tháng

- Thời hạn đi đường: ngày (kể từ ngày ký này

ra trại).

- Tên và tương đương đi đường đã cấp:

PHÒNG ĐIỀU TRA HÌNH SỰ QK7
SAO Y - XÁC NHẬN :

Ngày 01 tháng 01 năm 1978
BỘ TƯ LỆNH ĐOÀN 700

Chị : LÊ THỊ THẢO
Tập trung học tập cải
tạo ngày 23/6/1975 .

PHÒNG ĐTHS QK7.

PHÒNG ĐIỀU TRA



(đã ký)

Trung tá: NGUYỄN VĂN BÀN

Thượng tá: Nguyễn Minh Hải

TỔNG TRẠI 8
Trại 3

Cộng Hòa Xã Hội Chủ-Nghĩa Việt Nam
Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc

TR K Y P H O N G - T H I C H

Họ và tên : NGUYỄN-VINH-PHUỐC
Bính danh :
Ngày tháng năm sinh : 12-9-1934
Tại : Quảng-Trị
Nguyên quán : Hải-Lăng Quảng-Trị
Trở quán : Quảng-sơn Ninh-Sơn Thuận Hải
Ngày đi lính : 09-12-1963
Số lính : 54/204787
Cấp bậc : Trung-Ủy
Chức vụ : Phân đoàn-trưởng Võ-khí
Đơn-vị Cuối cùng : Căn cứ 50 Sư đoàn 6 ngụy

Cũ qua giáo dục cải tạo từ ngày 02-5-1975 đến
ngày 01-01-1977 tại Trại cải tạo Tổng Trại 8

Nay được trở về nơi cư trú làm ăn theo Quyết-định
Số : 113 ngày 06-11-1976 của Qyc Chính-trị Quân Khu 5.

Đề nghị Ủy-Ban Nhân-Dân địa-Phương tiếp-tục giáo-
dục và kết quyền công-dân theo Quy-định chung của
Nhà-Nước.

Ngày 01-tháng 01 năm 1977.

THỦ-TRƯỞNG ĐƠN-VỊ
(đã ký và đóng dấu)

Trưng-Tá VÕ-NHƯ-LOAN

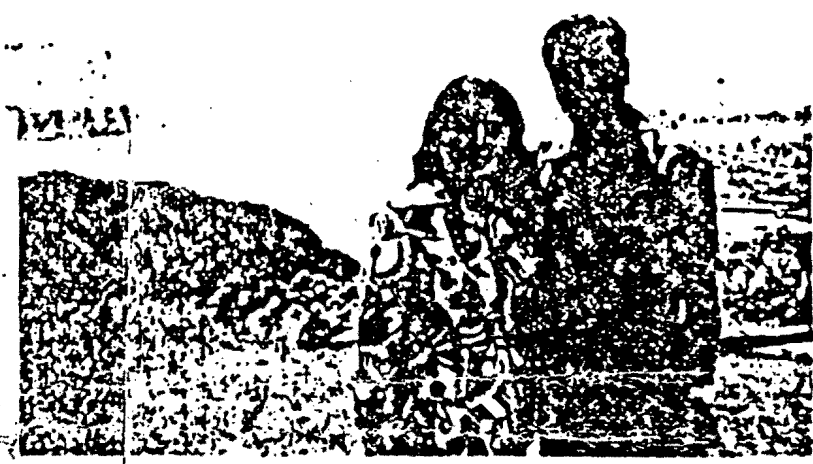
Bình-Thuận: Ngày 22 tháng 6 năm 1992

TR/CHI-HUY-TRUONG LUOC-LUONG PHAN-GIAN

K~~E~~ ~~TR~~U~~O~~NG ~~PH~~U~~O~~C ~~H~~O-~~S~~O ~~A~~N-~~N~~HAN
~~PH~~O~~CU~~ONG ~~PH~~O~~NG~~~~~~

Thượng-Ủy HO-VAN-LUYÊN

Sau cuộc chiến 30 năm, ở miền Nam Việt Nam ai mà chẳng có bà con anh em đi cải tạo. Từ 3 ngày đến 3 vạn 6 ngàn ngày. Vậy ai mà chẳng là hội viên của hội gia đình tù chính trị. Do đó, đối với cộng đồng Việt Nam ta ở hải ngoại, một cuộc chiến đấu mới sẽ mở ra. Trong đó sẽ cần sự tiếp tay của trăm họ thuộc giống giống Lạc long. Sẽ không dễ cho họ Khúc phải cô đơn.



Khúc Minh Thơ và Nguyễn Văn Bè (hình chụp năm 1973)

TIN QUAN TRỌNG VỀ TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VÀ VẤN ĐỀ ĐOÀN TỤ

(TIN BIỂU)

SAI JOSE (TB) - Bản thỏa ước về vấn đề Hoa Kỳ nhận tù nhân chính trị được ký kết giữa đại diện Hoa Thịnh Đốn Robert L. Funseth và đại diện Hà Nội Vũ Khoan vào ngày 30-8-89. Qua ngày 31-7-89 hàng trăm cựu tù nhân chính trị tại Sài Gòn đã vượt biên để tới một khu vực gần bộ phận biên giới theo dõi của tin tức. Họ đã chính trị vào những nơi này để được tái hòa nhập vào xã hội mới.

Tuy nhiên, hiện vẫn còn rất nhiều câu hỏi mà chỉ thời gian mới có thể trả lời được.

Duyệt lại các diễn tiến của nội vụ người ta sẽ thấy đây là cả một thời gian dài trong cuộc tranh đấu cho vấn đề tù cải tạo tại Việt Nam.

THẾ GIỚI ĐÃ QUÊN LẶNG TRONG NHIỀU NĂM

Ngay sau khi chiếm đóng miền Nam năm 1975, lũa cả trăm ngàn quân cán chính Việt Nam Cộng Hòa bị cải tạo, thế giới tự do gần như hoàn toàn im lặng.

Cho đến 8 năm sau, vào năm 1983 Hà Nội bị tấn công mọi phía trên mặt trận nhân quyền đã tuyên bố sẽ thả tất cả tù cải tạo để cho đi Hoa Kỳ. Dự luận xôn xao một thời và riêng về phía Hoa Kỳ phải mất một năm dài mới đáp ứng một cách không tích cực. Tháng 11-1984 ngoại trưởng Hoa Kỳ nhận danh tổng thống Mỹ lần đầu tiên đề cập đến vấn đề con lai và tù cải tạo.

Và cũng từ thời gian này, văn phòng chính thức của bộ ngoại giao mới bắt đầu nghiên cứu về các vấn đề

kể trên. Tuy nhiên cũng phải chờ thêm bốn năm nữa, cho đến năm 1988 Hà Nội mới chính thức thảo luận các cuộc hội đàm với Hoa Thịnh Đốn.

Kết quả sau đó là sự đột trả tự do cho tù chính trị.

NHỮNG TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM TẠI HOA KỲ

Trong các năm qua hàng ngàn tù nhân chính trị Việt Nam đã được thả ra và một số đã được tái hòa nhập vào xã hội mới. Đây là những anh em tù cải tạo đã được trả tự do và sau đó đã vượt biên.

Cũng có gần 200 cựu tù cải tạo đi chính thức theo hồ sơ ODP, nhưng phần lớn là các trường hợp đã đấu biệt tông tích cũ.

Có những trường hợp cán bộ địa phương của cộng sản biết rõ, nhưng trở ngại này thường đã được giải quyết bằng những đường lối thông cảm.

Trên phương diện chính thức, chưa có cựu tù nhân cải tạo được ra đi theo hồ sơ ODP.

NHỮNG NỖ LỰC MỚI

Kể từ 1988 cho đến nay, Hoa Kỳ đã bắt đầu áp lực Hà Nội để chính thức cho các cựu tù nhân chính trị xuất cảnh.

Các chuyển thương thuyết công khai và không chính thức của hành pháp, lập pháp từ tiểu bang đến liên bang đã liên tục đặt vấn đề tù cải tạo thành mối quan tâm hàng đầu về phương diện nhân đạo sau khi thỏa hiệp về con lai đã được giải quyết.

Cũng trên các chiều hướng này nên mới có các phái đoàn thượng nghị sĩ dân biểu qua Hà Nội cùng với các

chuyên viên được gọi là người Mỹ gốc Việt mang danh nghĩa là người Việt Quốc Gia.

Và cũng trên các căn bản này đã có các cuộc gặp gỡ giữa bà Khúc Minh Thơ và ông Lê Xuân Khoa với đại diện của Hà Nội tại Nữu Ước.

Vào ngày 12-6-89 quốc hội Hoa Kỳ công bố nghị quyết số 16 đòi Hà Nội cho biết tình hình và Hoa Kỳ cam kết sẽ thực hiện những điều kiện mà nghị quyết này mở đường cho các cựu tù Hoa Kỳ chính thức công bố quan điểm của hành pháp vào ngày 14-6-89 tại Geneva. Chính phủ Mỹ xác nhận sẽ đón tù cải tạo và gia đình của họ.

Ngày 30-7-89 đại diện bộ ngoại giao Mỹ qua Hà Nội ký kết văn kiện đón tù cải tạo.

THÀNH QUẢ VĨ ĐÀU

Không thể phủ nhận được trách nhiệm của Hoa Kỳ trong cuộc chiến Việt Nam, nhưng cũng không thể phủ nhận được tinh thần nhân đạo của chính phủ và nhân dân Hoa Kỳ trong nỗ lực tranh đấu cho tự do của tù chính trị.

Tuy nhiên, một trong các nguyên nhân cụ thể khác nữa là với cộng đồng Việt Nam ngày càng lớn mạnh, đã có hàng trăm ngàn người đại diện cho các gia đình chia rẽ và vẫn còn mang mối đau thương của một người cha và người chồng cải tạo.

Từng gia đình và từng người đã có con và tuyệt vọng viết các lá thư cho tổng thống, phó tổng thống và các giới chức lập pháp Hoa Kỳ. Trong nhiều năm các đòi hỏi lẻ loi đó đã tích lũy và tạo thành một vấn đề. Nhiều cơ quan, nhiều cộng đồng Việt Nam từ

thập các tiểu bang, mỗi lần có dịp thỉnh nguyện đều đã đòi hỏi cùng một thứ tiếng và nói lên cùng một nguyện vọng. Nhưng cuộc chiến đấu bằng thứ tiếng nhắc đi nhắc lại nhiều lần đã đi một ngày đem ước mơ thành sự thực. Đó là kết quả của ngày hôm nay.

CON BAO NHIÊU NGƯỜI Ơ TỰ

Phái đoàn thượng nghị sĩ Art Torres đã hỏi câu này. Hà Nội nói lên con số 150. Không ai tin con số đó cả. Nhưng cũng không ai biết rõ thực sự những người tù còn sống và đang bị giam là bao nhiêu? Mọii đây ông Funseth, được Hà Nội cho biết chỉ còn 120. Lễ di nhiên là bộ ngoại giao Hoa Kỳ nghe thì biết vậy chứ không thể kiểm chứng.

Ông Funseth cho biết Hoa Kỳ yêu cầu Hà Nội trước hết là phải trả tự do cho tất cả mọi người hiện còn bị giam giữ. Đây chỉ là một yêu cầu, chứ không phải là một điều kiện trong thỏa hiệp.

Công việc mà phía cộng đồng Việt Nam và đồng bào cần phải làm ngay là hỏi vì tên của thân nhân hiện còn bị giam giữ về cho bộ ngoại giao Hoa Kỳ để yêu cầu can thiệp và từ đó họ có thể tìm một danh sách thực sự số người bị giam giữ.

Chúng ta cần danh sách chung.

1. ROBERT FUNSETH
Bureau of Refugee Programs

Department of State
Washington DC 20520

2. KHUÊ MINH THO
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205

AI SẼ ĐI NĂM NAY (1989)

Thỏa ước giữa Hoa Thịnh Đốn và Hà Nội ghi rõ là hy vọng nhóm đầu tiên gồm 3.000 tù chính trị và gia đình sẽ đi trước cuối năm nay.

Lễ di nhiên trong tay Hoa Kỳ đã có sẵn một danh sách nhiều hơn 3.000 người để đem ra thảo luận. Phía Hà Nội cũng có một danh sách để sẵn sàng cho xuất cảnh.

Chúng ta nay không ai có thể biết là các danh sách kể trên gồm có những người nào.

Các giới chức có kinh nghiệm về việc này đã cho biết như sau:

Những ai có tên trong danh sách của cả hai bên sẽ được qua Mỹ năm 1989. Tiêu chuẩn hiện nay của phía Hoa Kỳ dựa trên các yếu tố sau đây:

1) Đã lập hồ sơ ODP, có thân nhân tại Hoa Kỳ bảo lãnh và hoàn tất hồ sơ, trong hồ sơ đã có ghi tên người tù chính trị và có các chứng từ xuất trại đầy đủ.

2) Ưu tiên là những người đã bị cải tạo lâu năm. Hiện nay bộ ngoại giao Hoa Kỳ cho chạy danh sách tất cả các hồ sơ ODP có từ cải tạo 6 năm trở lên. Con số này là 18.000 người cộng với gia đình là 72.000 người.

3) Hội gia đình tù chính trị cho biết đã can thiệp cho trường hợp các nữ quân nhân có hồ sơ cải tạo từ dưới 6 năm cũng được đem ra cứu xét.

Một đại diện bộ xã hội tại Hoa Thịnh Đốn cho biết thực sự hiện nay không có trở ngại vì vấn đề cấp khoản mà vấn đề chính là các thủ tục có đủ nhanh và dễ dàng để xử dụng hết các cấp khoản ty nạn hay không?

Mặt khác, các tù chính trị nhận qua hồ sơ ODP sẽ có khuynh hướng coi như di dân vì họ đã có khả năng bác trợ của gia đình tại Mỹ để làm giảm phí tổn ngân sách quốc gia.

Danh tên cho các trường hợp cần giúp đỡ các gia đình tù chính trị còn ở Việt Nam sẽ ra đi một lượt.

Như vậy với số 3.000 ra đi năm 1989 sẽ chỉ chung 70% đi theo hồ sơ ODP đã nộp và hy vọng khoảng 30% sẽ là gia đình toàn bộ còn ở Việt Nam sẽ ra đi cùng họ và thân nhân. Như vậy sẽ được coi là ty nạn sẽ được hưởng trợ cấp đầy đủ.

Về phía thân nhân của tù cải tạo hiện nay, điều cần biết là phải hoàn tất hồ sơ bảo trợ ODP. Nếu chưa ghi tên người tù chính trị đó được thả thì phải bổ túc ngay. Nếu đã có tên nhưng chưa ghi rõ là cựu tù chính trị thì phải điều chỉnh tiếp. Mặt khác phải chuẩn bị sẵn sàng tại chánh nếu trường hợp không được hưởng quy chế ty nạn thì có sẵn tiền để có thể lo cho thân nhân một khi chính phủ chính thức quyết định sẽ phải tự túc.

Riêng đối với khoảng 30% cựu tù chính trị hy vọng ra đi đoàn bộ với gia đình theo diện ty nạn sẽ còn nhiều vấn đề phải thảo luận giữa Hoa Kỳ và Việt Nam trong những ngày tới.

Ngoài ra các tù chính trị và gia đình sẽ được nhận qua Hoa Kỳ theo nhịp độ thông thường của chương trình ODP hiện nay. Đồng thời hiện cũng không hề có một ngân khoản nào đã được dành riêng đặc biệt cho chương trình tù chính trị kể cả về phương diện định cư hay các lãnh vực khác.

Hiện cũng không thấy có một danh sách đặc biệt nào được đề cập đến mà phần lớn chỉ căn cứ vào thăm hỏi, lao tù để lấy thước đo quyền ưu tiên cứu xét.

Đặc biệt Liên Hội Bắc Cali cho biết văn phòng ngoại vụ đã gửi thư lên thượng nghị sĩ Art Torres cũng như ông phụ tá thư trưởng Funseth để nhắc lại sự can thiệp đoàn tụ cho đại úy Phan Nhật Nam mới được trả tự do đầu năm 89.

Mặt khác Liên Hội Bắc Cali cũng đã gửi thư lên thủ tướng Úc Đại Lợi để yêu cầu cứu xét việc can thiệp cho đại tá Võ Đại Tôn hiện còn bị giam giữ. Được biết đại tá Tôn có gia đình định cư tại Úc và ông đã từ Úc chuẩn bị vận động khắp thế giới trước khi xin nhập về Việt Nam qua ngả Lào quốc.

Đó là những người mà trong mọi trường hợp, cộng đồng Việt Nam hải ngoại không thể quên được.



EMBASSY OF THE UNITED STATES

BANGKOK, THAILAND

IV# 329414 / H34-199

Date: 6 OCT 1994

Name/VN Address of Principal Applicant:

Applicants not qualified for ODP interview:

58/1 AP 2 B LAI UYEN

NGUYEN PHUOC THAO NGUYEN

BEN CAT SONG BE

NGUYEN PHUOC THAO HUONG

NGUYEN VINH PHUOC

Dear Sir/Madam:

We regret to inform you that the individual(s) named above are not eligible to attend an interview with the United States Orderly Departure Program (ODP) for the reason indicated below. Applicants who fall into any of the categories listed below are not qualified for an interview even though their names may have appeared on interview lists submitted to the ODP by the Socialist Republic of Vietnam (SRV), or even though ODP may have issued a Letter of Introduction (LOI) to the applicants in the past.

1. ☐ **Beneficiaries of non-current immigrant visa petition(s):** The preference petition(s) filed on behalf of the individual(s) named above are not yet eligible for visa consideration. These applicants will be reconsidered for interview once the filing date(s) of the petition(s) are current. For more information on visa petition cut-off dates, you may contact the US Department of State's Visa Office at (202) 663-1541.
2. ☐ **Applicants whose cases are based solely on an affidavit of relationship (AOR):** ODP no longer interviews applicants whose cases are based solely on AORs. Please refer to the enclosed information about filing immigrant visa petitions.
3. ☐ **Sons/daughters over the age of twenty-one (and their families):** Without independent refugee eligibility or current visa petitions, these individuals may not attend an ODP interview with their parent(s). Only the spouse and minor children of a current preference petition beneficiary are entitled to derivative eligibility. After he/she arrives in the U.S. and adjusts his/her status to Legal Permanent Resident, a parent may file petitions on behalf of his/her unmarried children.
4. ☐ **Married sons/daughters (and their families):** Without independent refugee eligibility or current visa petitions, these individuals may not attend an ODP interview with their parents; under US immigration law, married offspring are not entitled to derivative eligibility from their parents' immediate relative petitions.
5. ☐ **Other:**

☒ **Individuals applying for ODP refugee interviews:** These applicants have failed to meet any of the eligibility criteria detailed below and/or present sufficient documentary evidence to support their claim.

Criteria Combinations to Qualify for ODP Refugee Interviews

- At least five years of verified employment by the US government or US private companies.
- At least three years spent in a re-education camp as a direct result of close association with US policies and programs prior to April 1975. Time served as a result of post April 1975 anti-revolutionary activities or boat escapes does not qualify an individual for ODP, nor does time served as a prisoner of war (POW) prior to 1975.
- At least one year of verified employment by the US government or US private companies plus at least one year spent in a re-education camp as a direct result of close association with US policies and programs prior to 1975.
- A verified period of training outside Vietnam under US government auspices plus at least one year spent in a re-education camp as a direct result of close association with US policies and programs prior to 1975.
- The widow(er) and unmarried children of an individual who died in or as a result of internment in a re-education camp due to his/her close association with US policies and programs prior to 1975. Children are eligible only when accompanying their widowed parent.

We regret that more encouraging news is not available.

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...199.../XC

H37-199

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Bà Lê Thị Thảo.....

Hiện ở: 58/1 Ấp 2B, Lai Uyên, Bến Cát, Sông Bé.

1/ Chúng tôi đồng ý cho bà cùng 3 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 2 hộ chiếu cho gia đình, số:

56536 đến số 56538/91.X.

(Gửi kèm theo)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số H037 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để bà yên tâm ./.

Hà Nội, ngày 26 tháng 12/1992.

P. TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Nguyễn Phương

Sài Gòn 25-10-99

Thính bà,

Trước hết tôi xin gửi đến bà lời chúc sức khỏe và cầu mong những thành quả của Hội đạt được ngày càng to lớn và hiệu quả.

Với tư cách là một người vợ, người mẹ và là 1 cựu nữ tử đã học tập cải tạo từ 23-6-75 đến 11-01-78.

Đã 10 năm qua từ khi có chương trình HO bản thân tôi và chồng tôi đều rất vui mừng phấn khởi và hy vọng. Nguyên nhân 30-4-75 tôi là 1 Sĩ quan Nữ quân nhân/Xã hội và cấp bậc cuối cùng là Đại úy và Chức vụ trưởng phòng Xã hội Sư đoàn 5BB. và trong thời gian cuối được thăng chức lên đến Quân đoàn II (lúc đó bộ Tư lệnh đã di tản về Nha Trang) Rồi đã bị Tập đoàn cải tạo là 2 năm 6 tháng 8 ngày - và thời gian bị quản chế là 6 tháng tại địa phương những gần 3 năm mới được giải chế.

Trong khi chồng tôi cũng là 1 Sĩ quan Quân đội với cấp bậc Trung úy cũng đã có thời gian cải tạo là hơn 1 năm rưỡi, từ 2-5-75 đến 1-1-77.

Gia đình tôi đã lần lần xin xuất cảnh theo chương trình HO và đã được lên danh HO 37 Trong thời gian chờ đợi, tôi rất hy vọng vì có đọc được 1 trang báo "Tô Chứng Kịch" trang 86 và 87 ở Hải ngoại nói về có đề cập về "Tín quan đang về từ nhân chính trị và đoàn tụ" ở mục 3 "ti sẽ đi năm nay 1989" có cho biết tin Hội đã có can thiệp cho đoàn hợp các Nữ quân nhân có thời gian cải tạo dưới 5 năm cũng được đem ra xét (lúc thời điểm ấn định là 5 năm, sau đó đợt giảm xuống còn 3 năm) Suy diễn từ tờ báo trên, nên tôi dần dần hy vọng, hơn nữa cũng là đang hợp đặc biệt vì cả hai vợ chồng đều là tử binh, đều đi

cải tạo. Nhưng thật là bất hạnh cho tôi,
vì đã bị phía Mỹ từ chối phỏng vấn với lý
do chưa đủ 3 năm cải tạo. Xin đính kèm tờ báo
"Chương Việt và gia đình từ chối phỏng vấn mang
Số' IV# 329417-H37-199 ngày 6-10-94.

Do hoàn cảnh khổ khăn trong cuộc
sống hiện giờ, với mong ý nghĩ là cuộc đời
bất công, nên rất buồn và mặc cảm, mạo
mọi biên thư này đến Bà, đến quý hội,
để mong cho 1 sự giúp đỡ, can thiệp với
Văn phòng phía Mỹ để xin cứu xét cho tương
hợp tới nghiệp của tôi. Tôi hầu như mất
hết lòng tin, nhưng vẫn gửi thư đến Bà dù
hy vọng còn ở phía trước, và đây cũng là niềm
hy vọng cuối cùng của tôi và gia đình.

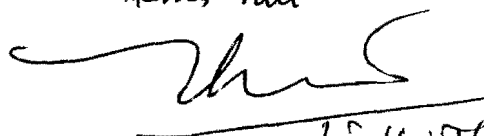
Rất mong được sự giúp đỡ của quý hội.
Trong khi chờ đợi gia đình tôi xin chân
thành cảm ơn và cầu chúc Hội luôn vững
tiên tiến, hoạt động. Riêng bà luôn Mạnh khỏe.
Địa chỉ của tôi tại VN: Lê Thị Thảo

501/81 Xô Viết Nghệ Tĩnh. F26

Quận Bình Thạnh - TP HCM.

Sài Gòn 25-10-99.

Kính thư


Lê Thị Thảo.